

Số: **19** /CT-UBND

Thái Bình, ngày **29** tháng **11** năm **2018**

### **CHỈ THỊ**

#### **V/v chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong việc chấp hành pháp luật về ngân sách nhà nước**

Thực hiện Luật Ngân sách nhà nước, các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Chính phủ, văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn thực hiện của Bộ Tài chính và của Ủy ban nhân dân tỉnh; Trong thời gian qua, các cấp, các ngành, Ủy ban nhân dân (UBND) huyện, thành phố đã có nhiều cố gắng trong công tác quản lý ngân sách nhà nước (NSNN) và đã đạt được những kết quả quan trọng; kỷ luật, kỷ cương ngân sách được tăng cường. Tuy nhiên, kết quả thanh tra việc quản lý, sử dụng NSNN và kiểm tra, kiểm toán quyết toán NSNN cho thấy tình hình vi phạm chế độ, chính sách quản lý thu, chi ngân sách còn xảy ra ở một số đơn vị; hiệu quả đầu tư chưa cao, nợ đọng xây dựng cơ bản còn lớn... ảnh hưởng đến kỷ luật, kỷ cương trong quản lý nhà nước và hiệu quả sử dụng các nguồn tài chính - ngân sách nhà nước.

Để tiếp tục phát huy những kết quả đạt được trong thời gian qua và chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước theo Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 08/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị và cấp dưới trực thuộc thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật, chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, sử dụng NSNN. Trong đó, tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

#### **1. Về việc tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách**

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành chế độ, tiêu chuẩn, định mức sử dụng ngân sách, tài sản công cho phù hợp với quy định pháp luật chung và thực tiễn quản lý tại cơ quan, đơn vị và địa phương; bãi bỏ các quy định trái thẩm quyền hoặc trái với quy định của cấp trên.

- Tiếp tục rà soát, trình cấp có thẩm quyền ban hành đầy đủ các quy định, hướng dẫn triển khai thực hiện cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Chính phủ và các Bộ, ngành trung ương.

- Hạn chế tối đa việc đề xuất, ban hành các chính sách mới làm giảm thu NSNN; chỉ ban hành mới chính sách chi ngân sách khi thực sự cần thiết và có nguồn đảm bảo.

#### **2. Tăng cường quản lý thu ngân sách nhà nước**

- Tổ chức thực hiện tốt các Luật thuế và nhiệm vụ thu NSNN, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu vào NSNN theo quy định; khẩn trương xử lý theo chế độ quy định các khoản tạm thu, tạm giữ, các khoản thuế đã kê khai nhưng chậm nộp và các khoản thuế ứ đọng được các cơ quan thanh tra, kiểm toán phát hiện, kiên nghị thu vào NSNN.



- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, tập trung vào những doanh nghiệp, lĩnh vực, mặt hàng trọng điểm có độ rủi ro cao, nâng tỷ lệ doanh nghiệp được thanh tra, kiểm tra thuế; phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp kê khai không đúng, gian lận thuế, trốn thuế, chuyển giá; đẩy mạnh công tác phòng, chống gian lận thương mại, chống thất thu và kiểm soát chặt chẽ nguồn thu NSNN, nhất là các khoản thu theo hình thức khoán; kiểm soát chặt chẽ giá tính thuế hải quan.

- Tập trung xử lý, thu hồi nợ đọng thuế, hạn chế phát sinh nợ thuế mới; kiểm soát chặt chẽ hoàn thuế, đảm bảo đúng đối tượng, đúng pháp luật; đẩy mạnh công tác thanh tra hoạt động và việc chấp hành pháp luật.

- Nghiêm cấm thu sai quy định của Luật thuế và các quy định pháp luật liên quan; phân chia sai quy định nguồn thu giữa ngân sách các cấp; giữ lại nguồn thu của ngân sách sai chế độ; tự đặt ra các khoản thu trái với quy định của pháp luật; để các khoản thu ngoài ngân sách nhà nước trái với quy định.

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan thu tăng cường quản lý thu, chống thất thu, buôn lậu, gian lận thương mại, trốn thuế, xử lý nợ đọng thuế; các khoản phải thu theo kiến nghị của cơ quan kiểm toán, kết luận của cơ quan thanh tra và cơ quan bảo vệ pháp luật; đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu phát sinh theo quy định của pháp luật.

### 3. Về quản lý chi ngân sách nhà nước

- Lập và quyết định dự toán chi NSNN hằng năm theo quy định của Luật NSNN, trên cơ sở các chính sách, chế độ, định mức chi NSNN và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội được cấp thẩm quyền phê duyệt đối với năm dự toán; bố trí chi NSNN nói chung và chi cho các chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn NSNN nói riêng phải đúng thẩm quyền, xác định rõ nguồn vốn và trong phạm vi khả năng nguồn lực, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; đảm bảo cân đối ngân sách địa phương trong trung hạn.

Thực hiện phân bổ, giao dự toán chi NSNN đúng thời hạn, nội dung, đối tượng, lĩnh vực theo quy định; đảm bảo kinh phí thực hiện các nhiệm vụ/dự án quan trọng, cấp bách và chủ động bố trí kinh phí để hoàn trả kinh phí đã ứng trước, xử lý nợ đọng theo quy định.

- Điều hành, quản lý chi trong phạm vi dự toán được giao, đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định; triệt để tiết kiệm, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách. Kiểm soát chặt chẽ, đúng quy định, hạn chế việc ứng trước dự toán NSNN, giảm số chi chuyển nguồn sang năm sau. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; khắc phục triệt để, không để xảy ra tình trạng nợ đọng khối lượng xây dựng cơ bản.

- Nghiêm cấm thực hiện các khoản chi ngoài dự toán, các khoản chi trái quy định của pháp luật, sử dụng ngân sách để cho vay, tạm ứng đối với những việc, nội dung sai chế độ quy định.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và thực hiện, công khai, minh bạch việc sử dụng NSNN, đảm bảo chi NSNN theo dự toán, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi và quy định pháp luật. Xử lý nghiêm về tài chính theo quy định đối với các sai phạm về quản lý ngân sách và tài sản của nhà nước đã được cơ quan kiểm toán, thanh tra phát hiện, kiến nghị.

4. Tăng cường quản lý, kiểm soát chặt chẽ nợ công; bố trí nguồn trả nợ đúng hạn, đầy đủ (trong đó: chi trả nợ lãi trong chi cân đối ngân sách địa phương;

chi trả nợ gốc ngoài chi cân đối ngân sách địa phương được bố trí từ nguồn vay, bội thu ngân sách cấp tỉnh, kết dư ngân sách cấp tỉnh và nguồn tăng thu, tiết kiệm chi theo quy định).

#### 5. Tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công

- Tổ chức thực hiện tốt quy định việc phân cấp thẩm quyền trong quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh theo Nghị quyết số 07/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình và các quy định hiện hành của nhà nước về quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý; tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công; danh mục tài sản mua sắm tập trung trong phạm vi cơ quan, địa phương.

- Tổ chức rà soát, sắp xếp lại tài sản công bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; đẩy mạnh việc xử lý tài sản không còn nhu cầu sử dụng để tạo nguồn tài chính bổ sung NSNN phục vụ cho mục tiêu đầu tư phát triển và các nhu cầu khác theo quy định; kiên quyết thu hồi các tài sản sử dụng sai đối tượng, sai mục đích, vượt tiêu chuẩn, định mức; tổ chức xử lý tài sản đúng pháp luật, công khai, minh bạch, không để lãng phí thất thoát tài sản công.

- Chấp hành nghiêm quy định về việc sử dụng tài sản công để thanh toán cho nhà đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư theo hình thức hợp đồng xây dựng - chuyển giao (BT), bảo đảm giá trị tài sản thanh toán sát giá thị trường, đúng quy định của pháp luật, chống thất thoát tài sản công.

- Khai thác hiệu quả tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập, tài sản kết cấu hạ tầng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; chấm dứt việc sử dụng tài sản cho thuê, cho mượn, liên doanh, liên kết, kinh doanh không đúng quy định.

- Đầu tư xây dựng, mua sắm ô tô, tài sản công theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, đảm bảo tiết kiệm, công khai, minh bạch; không mua sắm xe ô tô, trang thiết bị đắt tiền không đúng quy định.

- Thực hiện nghiêm việc đấu giá khi thực hiện giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

#### 6. Về quyết toán ngân sách nhà nước

- Thực hiện xét duyệt, thẩm định, báo cáo quyết toán NSNN của các đơn vị dự toán trực thuộc và ngân sách cấp dưới, tổng hợp báo cáo theo đúng chế độ và thời hạn quy định.

Yêu cầu chủ đầu tư khẩn trương lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành đối với dự án và dự án/tiểu dự án thành phần sử dụng vốn đầu tư nguồn NSNN. Không để xảy ra tình trạng tồn đọng các dự án đầu tư sử dụng vốn nguồn NSNN đã hoàn thành, nhưng chậm lập, thẩm định, phê duyệt quyết toán.

7. Thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình trong việc quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công.

- Tổ chức thực hiện kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm, kịp thời các tổ chức, cá nhân vi phạm hoặc để xảy ra sai phạm trong quản lý, sử dụng NSNN, tài sản công; chậm thực hiện các kết luận của cơ quan thanh tra, kiến nghị của cơ quan kiểm toán đối với các vi phạm xảy ra trong quản lý thu, chi NSNN thuộc trách nhiệm được giao quản lý. Việc báo cáo kết quả xử lý kỷ luật đối với tổ chức,

cá nhân thực hiện theo quy định tại Chỉ thị số 33/2008/CT-TTg ngày 20/11/2008 của Thủ tướng Chính phủ.

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị ở tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về việc chậm thực hiện các kết luận của cơ quan thanh tra, kiến nghị của cơ quan kiểm toán đối với các sai phạm trong quản lý thu, chi ngân sách nhà nước, tài sản công thuộc trách nhiệm được giao quản lý.

- Tổ chức đôn đốc, chỉ đạo thực hiện việc báo cáo kết quả xử lý các kết luận của cơ quan thanh tra, kiến nghị của cơ quan kiểm toán và những nội dung thực hiện theo quy định của Chỉ thị 33/2008/CT-TTg ngày 20/11/2008 và Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 08/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ gửi Sở Tài chính cùng thời điểm gửi báo cáo quyết toán NSNN, báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phòng, chống tham nhũng hàng năm để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để báo cáo Bộ Tài chính. Riêng đối với phần báo cáo kết quả xử lý các kết luận của cơ quan thanh tra, kiến nghị của cơ quan kiểm toán liên quan đến vốn đầu tư xây dựng cơ bản, đồng thời gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Trong báo cáo phải nêu rõ những tồn tại về quản lý tài chính - ngân sách đã được khắc phục, những tồn tại chưa khắc phục và thời gian, biện pháp để khắc phục trong thời gian tới.

- Trường hợp các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh, UBND huyện, thành phố không chấp hành chế độ báo cáo kết quả xử lý các kết luận của cơ quan thanh tra, kiến nghị của cơ quan kiểm toán quy định tại Chỉ thị số 31/CT-TTg hoặc tiến độ xử lý các sai phạm chậm, Sở Tài chính tham mưu báo cáo UBND tỉnh xem xét tạm dừng cấp kinh phí theo quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

- Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, hàng năm, tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện dự toán ngân sách Hội đồng nhân dân quyết định, gắn với các nhiệm vụ kinh tế - xã hội theo từng ngành, lĩnh vực, gửi cùng với báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, báo cáo Hội đồng nhân dân cùng với báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm.

#### 8. Tổ chức thực hiện

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các đơn vị trực thuộc tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố, Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm Chỉ thị này.

- Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị; định kỳ hàng năm báo cáo UBND tỉnh cùng với báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước. /v

#### Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Tài chính (để b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND huyện, thành phố;
- UBND xã, phường, thị trấn;
- Lưu: VT, KT. *Mh*



**Đặng Trọng Thăng**